**Đề kiểm tra 45 phút giữa kì 2**

**Môn: Địa lý 9**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề 1)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:Tỉnh (thành phố) nào sau đây không thuộc Đồng Bằng Sông Cửu Long?** *(0,5 điểm)*

A. Cần Thơ       B. Đồng Nai

C. Long An       D. Đồng Tháp

**Câu 2:Ba trung tâm kinh tế quan trọng nhất của Đông Nam Bộ là:** *(0,5 điểm)*

A.TP Hồ Chí Minh, Đồng Xoài, Biên Hòa

B. TP Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Tây Ninh

C.TP Hồ Chí Minh, Biên Hòa, Vũng Tàu

D. TP Hồ Chí Minh, Thủ Dầu Một, Biên Hòa

**Câu 3:Trong cơ cấu kinh tế của Đông Nam Bộ, thì công nghiệp là ngành chiếm tỉ trọng** *(0,5 điểm)*

A. cao nhất       B. thấp nhất

C. trung bình       D. thấp hơn dịch vụ

**Câu 4:Phương hướng chủ yếu hiện nay để giải quyết vấn đề lũ ở Đồng bằng sông Cửu Long là:** *(0,5 điểm)*

A. sống chung với lũ

B. tránh lũ

C. xây dựng nhiều đê bao

D. trồng rừng ngập mặn

**Câu 5:Đông Nam Bộ là vùng có khí hậu:** *(0,5 điểm)*

A. Cận xích đạo.

B. Nhiệt đới khô.

C. Nhiệt đới có mùa đông lạnh

D. Cận nhiệt đới

**Câu 6:Khó khăn lớn nhất trong việc sử dụng tự nhiên của đồng bằng sông Cửu Long là:** *(0,5 điểm)*

A. Khí hậu nóng quanh năm.

B. Diện tích đất phèn, đất mặn lớn.

C. Mạng lưới sông ngòi dày đặc.

D. Khoáng sản không nhiều.

**Câu 7:Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?** *(0,5 điểm)*

A.Vĩnh Long       B. Bình Dương

C. Bình Phước       D. Long An

**Câu 8:Vùng nào sau đây là vùng trọng điểm lương thực thực phẩm đồng thời là vùng xuất khẩu nông phẩm hàng đầu của cả nước:** *(0,5 điểm)*

A. Đông Nam Bộ.

B. Đồng Bằng sông Hồng.

C. Đồng Bằng sông Cửu Long.

D. Tây Nguyên.

Phần tự luận

**Câu 1: Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam em hãy:** *(3 điểm)*

a. kể tên 3 trung công nghiệp của Đồng bằng Sông Cửu Long.

b. Kể tên các ngành công nghiệp của trung tâm kinh tế lớn nhất Đồng Bằng Sông Cửu Long.

**Câu 2:Nêu ý nghĩa của vận tải đường thủy trong sản xuất và đời sống nhân dân vùng Đồng bằng sông Cửu Long.** *(3 điểm)*

**Câu 3:Cho bảng số liệu:** *(2 điểm)*

BẢNG: SẢN LƯỢNG THỦY SẢN CỦA ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

VÀ CẢ NƯỚC

Đơn vị: nghìn tấn

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản lượng | 1995 | 2002 | 2010 | 2014 |
| Đồng bằng sông Cửu Long | 819,2 | 1252,5 | 2999,1 | 3619,5 |
| Cả nước | 1584,4 | 2647,4 | 5142,7 | 6322,5 |

Hãy:

a) Tính tỉ trọng sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước.

b) Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước năm 2002 và 2014.

c) Nhận xét sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

**Đề kiểm tra 45 phút giữa kì 2**

**Môn: Địa lý 9**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề 2)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:Tỉnh (thành phố) nào sau đây không thuộc Đồng Bằng Sông Cửu Long?** *(0,5 điểm)*

A. Sóc Trăng       B. Cà Mau

C. Tây Ninh        D. Đồng Tháp

**Câu 2:Tam giác công nghiệp lớn của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam là** *(0,5 điểm)*

A.TP Hồ Chí Minh, Đồng Xoài, Biên Hòa

B. TP Hồ Chí Minh, Vũng Tàu, Biên Hòa

C.TP Hồ Chí Minh, Tây Ninh, Vũng Tàu

D. TP Hồ Chí Minh, Cần Thơ, Biên Hòa

**Câu 3:Trong cơ cấu công nghiệp của vùng Đồng bằng sông Cửu Long, chiếm tỉ trọng lớn nhất là ngành:** *(0,5 điểm)*

A. Vật liệu xây dựng       B. Cơ khí nông nghiệp.

C. Dệt may.       D. Chế biến LTTP

**Câu 4:Mùa lũ, đồng bằng sông Cửu Long bị ngập chủ yếu là do:** *(0,5 điểm)*

A. Lượng mưa trong vùng quá lớn.

B. Sông Cửu Long có nhiều nhánh.

C. Mạng lưới kênh rạch chằng chịt.

D. Nước sông Mê Công đổ về.

**Câu 5:Đồng bằng sông Cửu Long là vùng có khí hậu:** *(0,5 điểm)*

A. Cận xích đạo.

B. Nhiệt đới khô.

C. Nhiệt đới có mùa đông lạnh

D. Cận nhiệt đới

**Câu 6:Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?** *(0,5 điểm)*

A. Bình Dương       B. Tây Ninh

C. Đồng Nai       D. Lâm Đồng

**Câu 7:Giá trị sản xuất công nghiệp của thành phố Hồ Chí Minh chiếm:** *(0,5 điểm)*

A. khoảng 30% giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng Đông Nam Bộ.

B. khoảng 40% giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng Đông Nam Bộ.

C. khoảng 50% giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng Đông Nam Bộ.

D. khoảng 55% giá trị sản xuất công nghiệp toàn vùng Đông Nam Bộ.

**Câu 8:Vùng nào sau đây là vùng trọng điểm lương thực thực phẩm của cả nước:** *(0,5 điểm)*

A. Đông Nam Bộ

B. Trung du miền núi Phía Bắc

C. Duyên Hải Nam Trung Bộ

D. Đồng Bằng sông Cửu Long

Phần tự luận

**Câu 1:Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam em hãy: Kể tên 3 trung công nghiệp của Đồng bằng Sông Cửu Long có quy mô dưới 9 nghìn tỉ đồng. Kể tên các ngành công nghiệp của các trung tâm công nghiêp đó.***(2 điểm)*

**Câu 2:Nêu ý nghĩa ”sống chung với lũ” vùng Đồng bằng sông Cửu Long.** *(2 điểm)*

**Câu 3:Cho bảng số liệu:** *(2 điểm)*

BẢNG: SẢN LƯỢNG THỦY SẢN CỦA ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

VÀ CẢ NƯỚC

Đơn vị: nghìn tấn

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản lượng | 1995 | 2002 | 2010 | 2014 |
| Đồng bằng sông Cửu Long | 819,2 | 1252,5 | 2999,1 | 3619,5 |
| Cả nước | 1584,4 | 2647,4 | 5142,7 | 6322,5 |

Hãy:

a) Tính tỉ trọng sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước.

b) Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước năm 2002 và 2014.

c) Nhận xét sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

**Đề kiểm tra 45 phút giữa kì 2**

**Môn: Địa lý 9**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề 3)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:Tỉnh (thành phố) nào sau đây thuộc Đồng Bằng Sông Cửu Long?** *(0,5 điểm)*

A. An Giang       B. Tây Ninh

C. Bình Định       D. Bình Phước

**Câu 2:Vùng Đồng bằng sông cửu Long nằm ở phía nào của vùng Đông Nam Bộ?** *(0,5 điểm)*

A. Đông Nam       B. Tây Bắc

C. Tây Nam       D. Đông Bắc

**Câu 3:Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?** *(0,5 điểm)*

A. Bình Dương       B. Bà Rịa – Vũng Tàu

C. An Giang        D. Bình Phước

**Câu 4:Vùng Đông Nam Bộ ngành công nghiệp trọng điểm sử dụng nhiều lao động là** *(0,5 điểm)*

A. ngành khai thác nhiên liệu

B. ngành điện sản xuất và cơ khí

C. ngành vật liệu xây dựng và hóa chất

D. ngành chế biến nông sản, dệt may.

**Câu 5:Vùng Đồng bằng sông Cửu long, diện tích đất chiếm nhiều nhất là** *(0,5 điểm)*

A. Đất feralit.       B. Đất phù sa ngọt.

C. Đất phèn, đất mặn.       D. Đất bazan.

**Câu 6:Vùng nào sau đây là vùng xuất khẩu nông phẩm hàng đầu của cả nước:** *(0,5 điểm)*

A. Đông Nam Bộ

B. Đồng Bằng sông Cửu Long

C. Đồng Bằng sông Hồng

D. Trung du miền núi phía Bắc.

**Câu 7:Khó khăn lớn trong phát triển công nghiệp ở vùng Đông Nam Bộ là:** *(0,5 điểm)*

A. Thiếu lao động có tay nghề cao, thị trường nhỏ lẻ.

B. Thiếu tài nguyên khoáng sản trên đất liền, vốn đầu tư ít.

C. Chậm đổi mới công nghệ, khoa học kĩ thuật, chính sách khép kín

D. Cơ sở hạ tầng còn thấp, môi trường đang bị ô nhiễm.

**Câu 8:Mặt hàng nào sau đây không phải là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của Đồng bằng sông Cửu Long?** *(0,5 điểm)*

A. Lúa, gạo.       B. Thủy sản đông lạnh.

C. Hoa quả.       D. Khoáng sản.

Phần tự luận

**Câu 1:Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam em hãy: Kể tên các trung công nghiệp của 3 tỉnh giáp biển ở Đồng bằng Sông Cửu Long Kể tên các ngành công nghiệp của các trung tâm công nghiêp đó.***(2 điểm)*

**Câu 2:Nêu các biện pháp phòng chống lũ vùng Đồng bằng sông Cửu Long.** *(2 điểm)*

**Câu 3:Cho bảng số liệu:** *(2 điểm)*

BẢNG: SẢN LƯỢNG THỦY SẢN CỦA ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

VÀ CẢ NƯỚC

Đơn vị: nghìn tấn

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản lượng | 1995 | 2002 | 2010 | 2014 |
| Đồng bằng sông Cửu Long | 819,2 | 1252,5 | 2999,1 | 3619,5 |
| Cả nước | 1584,4 | 2647,4 | 5142,7 | 6322,5 |

Hãy:

a) Tính tỉ trọng sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước.

b) Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước năm 2002 và 2014.

c) Nhận xét sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.

**Đề kiểm tra 45 phút giữa kì 2**

**Môn: Địa lý 9**

*Thời gian làm bài: 45 phút*

**(Đề 4)**

Phần trắc nghiệm

**Câu 1:Tỉnh (thành phố) nào sau đây thuộc Đồng Bằng Sông Cửu Long?** *(0,5 điểm)*

A. Tây Ninh       B. Đồng Nai

C. Long An        D. Bình Phước

**Câu 2:Vì sao Đông Nam Bộ có sức thu hút mạnh đầu tư nước ngoài:** *(0,5 điểm)*

A. Cơ sở hạ tầng hiện đại, lao động có trình độ kỹ thuật cao.

B. Điều kiện tự nhiên thuận lợi có nguyên liệu dồi dào từ các vùng lân cận.

C. Thu nhập bình quân cao, lao động đông có tay nghề cao.

D. Vị trí thuận lợi, lao động đông, thị trường tiêu dùng rộng lớn.

**Câu 3:Vùng trồng cây cao su lớn nhất nước ta là:** *(0,5 điểm)*

A. Đông Nam Bộ

B. Tây Nguyên

C. Trung du miền núi phía Bắc

D. Duyên hải Nam trung bộ

**Câu 4:Loại hình giao thông vận tải phát triển nhất vùng đồng bằng Sông Cửu Long là:** *(0,5 điểm)*

A. Đường bộ       B. Đường sắt

C. Đường sông       D. Đường biển

**Câu 5:Tỉnh nào sau đây không thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Nam?** *(0,5 điểm)*

A. Bà Rịa – Vũng Tàu        B. Bình Định

C. TP. Hồ Chí Minh       D. Bình Phước

**Câu 6:Đồng bằng sông Cửu Long có thế mạnh phát triển nghề đánh bắt hải sản không phải do:** *(0,5 điểm)*

A. Giáp các vùng biển có nguồn lợi hải sản phong phú.

B. Nội địa có nhiều mặt nước của sông rạch, ao, hồ.

C. Khí hậu cận xích đạo, thời tiết ít biến động.

D. Đường bờ biển dài, vùng biển rộng lớn.

**Câu 7:Vì sao trong công nghiệp, ngành chế biến lương thực, thực phẩm chiếm tỉ trọng cao nhất ở Đồng bằng sông Cửu Long?** *(0,5 điểm)*

A. Nghèo tài nguyên khoáng sản, nhiều thiên tai

B. Dân đông nên nhu cầu lương thực, thực phẩm cao.

C. Nguyên liệu phong phú từ sản xuất nông nghiệp

D. Có vùng biển rộng lớn, nguồn hải sản phong phú.

**Câu 8:Vùng Đông Nam Bộ, không tiếp giáp với vùng nào sau đây:** *(0,5 điểm)*

A. Tây Nguyên

B. Đồng Bằng sông Hồng

C. Đồng Bằng sông Cửu Long

D. Duyên hải Nam Trung Bộ

Phần tự luận

**Câu 1:Dựa vào Atlat Địa lí Việt Nam em hãy: Kể tên các trung công nghiệp của 3 tỉnh không giáp biển ở Đồng bằng Sông Cửu Long Kể tên các ngành công nghiệp của các trung tâm công nghiêp đó.***(2 điểm)*

**Câu 2:Đồng bằng sông Cửu Long có những điều kiện thuận lợi gì về tự nhiên để trở thành vùng sản xuất lương thực lớn nhất của cả nước.** *(2 điểm)*

**Câu 3:Cho bảng số liệu:** *(2 điểm)*

BẢNG: SẢN LƯỢNG THỦY SẢN CỦA ĐỒNG BẰNG SÔNG CỬU LONG

VÀ CẢ NƯỚC

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Sản lượng | 1995 | 2002 | 2010 | 2014 |
| Đồng bằng sông Cửu Long | 819,2 | 1252,5 | 2999,1 | 3619,5 |
| Cả nước | 1584,4 | 2647,4 | 5142,7 | 6322,5 |

Hãy:

a. Tính tỉ trọng sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước.

b. Vẽ biểu đồ thích hợp nhất thể hiện quy mô và cơ cấu sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long so với cả nước năm 2002 và 2014.

c. Nhận xét sản lượng thủy sản của Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước.